

Số: 60/2022/QĐST-DS

Hàm Thuận Bắc, ngày 28 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 318/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2022, về việc “*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L - Sinh năm 1952

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh B

Bị đơn: 1/ Ông Nguyễn Khánh H - Sinh năm 1965

2/ Bà Thiệu Thị L1 – Sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: Khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Khánh H: Bà Thiệu Thị L1 – Sinh năm 1968. Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 14/12/2022.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị L yêu cầu vợ chồng bà Thiệu Thị L1, ông Nguyễn Khánh H phải trả cho bà tổng số tiền gốc vay 200.000.000đồng (hai trăm triệu đồng), không yêu cầu lãi suất.

Bà Thiệu Thị L1, ông Nguyễn Khánh H do bà Thiệu Thị L1 đại diện ủy quyền tự nguyện thoả thuận đồng ý theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị L là trả tổng số tiền nợ gốc là 200.000.000đồng (hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Bà Thiều Thị L1, ông Nguyễn Khánh H do bà Thiều Thị L1 đại diện ủy quyền tự nguyện, thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000đồng (năm triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (bà Nguyễn Thị L thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. H;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị M